

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 11/2024/HS-PT
Ngày: 29/02/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Năng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Ngân

Ông Hoàng Ngọc Tùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLPT-HS ngày 04/01/2024 đối với bị cáo Lê Đình Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2023/HSST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Đình Q, sinh ngày 18/4/2007 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội đầu tiên bị cáo mới 16 tuổi 03 tháng 01 ngày); nơi sinh: Thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Đang là học sinh; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Đ, sinh năm 1963 và bà Trần Thị T, sinh năm 1967; bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Đình Q: Bà Trần Thị T; Sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Có mặt.

Vụ án còn có bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 12/7/2023, tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Sỹ V, sinh ngày 27/9/2007, trú tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh gặp và rủ Trương Bảo L, sinh năm 2004, trú tại thôn X, xã T; N, sinh ngày 04/9/2007, trú tại thôn X, xã T; T, sinh ngày 14/7/2008, trú tại tổ dân phố X, thị trấn L, thuộc huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nguyễn Trung H, sinh ngày 05/12/2007, trú tại thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Phan Phúc D, sinh năm 2003, trú tại thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh đi trộm cắp tài sản, cả nhóm đồng ý. Lúc này, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng, không biển kiểm soát của N, chở theo N và H. H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu trắng, biển kiểm soát 38L1 - 250.10 mượn của bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1986, trú tại thị trấn L, huyện L là mẹ đẻ của H1 chở V và D đến huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Trên đường đi, H1 tháo biển số cất vào cốp xe rồi cả nhóm tiếp tục điều khiển xe đến huyện H. Khoảng 02 giờ ngày 13/7/2023, khi đến thôn L, xã S, huyện H, phát hiện ki ốt tạp hóa của anh Hồ Quốc H2, sinh năm 1973, trú tại thôn H, xã S, huyện H không có người trông coi nên L, D và H1 đứng bên ngoài cảnh giới, còn V, N và H đột nhập vào bên trong tìm kiếm tài sản lấy trộm 800.000 đồng tiền mặt (gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau); 01 cây thuốc lá nhãn hiệu 555; 10 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, loại điếu nhỏ; 17 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, loại điếu lớn; 07 gói thuốc lá nhãn hiệu White Horse; 08 gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, loại điếu lớn. Trộm được tài sản, cả nhóm đi đến thị xã C, tỉnh Nghệ An. Trên đường đi, cả nhóm kiểm đếm số thuốc lá trộm được và giấu trong bụi cây bên đường. Riêng số tiền mặt chia đều cho mỗi người trong nhóm. Khoảng 17 giờ ngày 14/7/2023, Phan Phúc D nhờ một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực bãi biển X, huyện L chở đến vị trí cất giấu thuốc lá rồi đưa đến một cửa hàng tạp hóa không rõ địa chỉ bán với giá 1.200.000 đồng. D trả cho nam thanh niên này 200.000 đồng tiền công. Số tiền 1.000.000 đồng còn lại D tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 20/7/2023, thì hành vi của các đối tượng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện, bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá số 29/KLĐG-HĐĐGTS ngày 24/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện H, kết luận: Tổng giá trị số thuốc lá bị thiệt hại là 3.713.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H chứng minh được ngoài lần trộm cắp tài sản vào ngày 13/7/2023 ở huyện H thì trong khoảng thời gian từ ngày 23/6/2023 đến ngày 20/7/2023, Trương Bảo L; Phan Khắc Á, sinh ngày 27/02/2006, trú tại thôn D, xã B; L, sinh ngày 18/4/2007, trú tại tổ dân phố X, thị trấn L; Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 30/10/2006, trú tại thôn K, xã T, cùng trú tại huyện L, tỉnh Hà Tĩnh và Phan Phúc D đã cùng với 08 đối tượng khác (đều dưới 16 tuổi) gồm: Nguyễn Trung H; Trần Sỹ V; Ngô Quốc N1; Trương Phi H3; Đậu Thế V1, sinh ngày 06/9/2008, trú tại thôn T, xã K cùng thuộc huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Lê Đình H4, sinh ngày 06/02/2008, trú tại thôn Đ, xã T; L, sinh ngày 14/9/2007 và Nguyễn Hữu N2, sinh ngày 12/5/2009, cùng trú tại tổ dân phố X, thị trấn L cùng thuộc huyện L, tỉnh Hà Tĩnh đã lợi dụng sự sơ hở của các gia đình bị hại, đột nhập thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Đối với bị cáo Lê Đình Q đã thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Khoảng 00 giờ ngày 19/7/2023, tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Đâu Thế V1 gặp và rủ Trương Phi H3 và Lê Văn Q1 đi trộm cắp tài sản, H3 và Q1 đồng ý. Biết V1, H3 và Q1 đi trộm cắp tài sản nên Lê Đình Q xin cùng tham gia. Lúc này, Q1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, không biển kiểm soát (xe cùng cả nhóm lấy trộm được vào ngày 16/7/2023) chở Q. H3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu trắng, biển kiểm soát 38L1 - 250.10 mượn của bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1983, trú tại thị trấn L, huyện L là mẹ đẻ của H3 (Bà L1 không biết và H3 cũng không nói mượn xe để đi trộm cắp tài sản) chở V1 đến huyện N tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Khoảng 00 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến nhà hàng P tại thôn P, xã C, huyện N, cả nhóm phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 37S1 - 086.40 của anh Hồ Văn T2, sinh năm 2005, trú tại thôn V, xã C, huyện N dựng trước cửa hàng. Thấy không có người trông coi nên Q1 nói với H3 và Q đi lên phía trước để tránh bị phát hiện rồi đứng canh giới, còn V1 trực tiếp dắt chiếc xe đưa đến khu vực vắng người rồi tháo biển số vứt xuống lề đường, rồi đưa chiếc xe về huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Chiếc xe này, Đâu Thế V1 sử dụng làm phương tiện đi lại. Trương Phi H3 và Lê Văn Q1 không được hưởng lợi gì.

Tại bản Kết luận định giá số 13/KLĐG-HĐĐGTS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện N, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, sơn màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 37S1 - 086.40 có giá trị 10.359.000 đồng;

- Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 19/7/2023, tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Lê Văn Q1 gặp và rủ Lê Đình Q, Nguyễn Hữu N2, Trương Phi H3 và Đâu Thế V1 đi trộm cắp tài sản, cả nhóm đồng ý. Lúc này, Q1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, không biển kiểm soát (xe cùng cả nhóm lấy trộm được vào ngày 17/7/2023) chở theo Q. Đồng thời Q1 mang theo 01 chiếc balo, màu đen và 01 con dao dài khoảng 40 cm. H3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu trắng, biển kiểm soát 38L1 - 250.10 mượn của bà Hoàng Thị L1, sinh năm 1983, trú tại thị trấn L, huyện L là mẹ đẻ của H3 (Bà L1 không biết và H3 cũng không nói mượn xe để đi trộm cắp tài sản) chở N2 và V1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu xanh, không biển kiểm soát (xe cùng cả nhóm lấy trộm được vào ngày 15/7/2023) xuất phát từ thị trấn L, huyện L đến huyện N để tìm kiếm tài sản lấy trộm. Trên đường, cả nhóm gặp Phan Khắc Á, Á biết cả nhóm đi trộm cắp tài sản nên xin tham gia cùng rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha màu tím, biển kiểm soát 18B2 - 731.93 của Á (Chiếc xe này đã bán cho một người đàn ông, nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi cùng để tìm kiếm tài sản lấy trộm. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/7/2023, khi đi đến địa phận thuộc thôn P, xã C, huyện N, cả nhóm phát hiện 01 chiếc xe máy điện của anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1985 dựng dưới mái hiên nhà. Thấy không có người trông coi, nên cả nhóm dừng lại lấy trộm bình acquy của xe máy điện. Á, Q, N2 và Q1 đứng bên ngoài canh giới, còn H3 và V1 đi đến vị trí chiếc xe, sử dụng chiếc dao mang theo cạy lấy 05 bình acquy nhãn hiệu Passton, loại 12V - 20A, màu xanh gắn trong xe. Tiếp theo, H3 cất 02 bình acquy vào balo và đưa cho N2 cất giữ 03 bình. Lấy trộm được tài sản, cả nhóm đi theo Tỉnh lộ 547 đến huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Sau đó, đến một cửa hàng ăn sáng thuộc địa phận thôn

C, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh, cả nhóm phát hiện 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu THBOSS, màu đen, không biển kiểm soát của chị Trần Thị B, sinh năm 1988 dựng trước cửa hàng. Thấy không có người trông coi nên cả nhóm dừng lại để lấy trộm. Át, Q, H3, Q1 và N2 đứng bên ngoài cảnh giới, còn V1 trực tiếp lấy chiếc xe và đưa về thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu tại một ngôi nhà hoang. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/7/2023, H3 đến kiểm tra số tài sản lấy trộm được thì phát hiện 05 bình acquy đã bị mất, còn chiếc xe máy điện H3 bán cho anh Lê Tử D1, sinh năm 1995 trú tại thôn D, xã B, huyện L với giá 1.000.000 đồng (Anh D1 không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có). Số tiền này Trương Phi H3 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản Kết luận định giá số 47/KLĐG-HĐĐGTS ngày 25/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện H, kết luận: 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu THBOSS, có giá trị 4.000.000 đồng; 05 bình acquy nhãn hiệu Passton, loại 12V - 20A, màu xanh có giá trị 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt là 6.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HSST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình Q 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt của bị cáo Trương Bảo L, Phan Phúc D, Phan Khắc Á và Nguyễn Xuân T1; quyết định về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Lê Đình Q làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo để tiếp tục được đi học.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Do cần có tiền để tiêu xài cá nhân, trong khoảng thời gian từ ngày 23/6/2023 đến ngày 20/7/2023, Trương Bảo L, Phan Phúc D, Phan Khắc Á, Lê Đình Q và Nguyễn Xuân T1 lợi dụng sơ hở của các gia đình bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại các huyện H, Đ, thị xã H, T và N, tỉnh Hà Tĩnh. Trong đó Lê Đình Q thực hiện 02 lần hành vi

cầu thành tội phạm với tổng giá trị tài sản trộm cắp được 16.859.000 đồng, Q không hưởng lợi. Với hành vi như trên, Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Đình Q, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo Lê Đình Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đình Q có từ hai lần phạm tội trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tác động với gia đình đã bồi thường đầy đủ thiệt hại theo yêu cầu của bị hại và bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tính đến ngày phạm tội, Lê Đình Q chưa đủ 18 tuổi (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội đầu tiên bị cáo mới 16 tuổi 03 tháng 01 ngày nên được hưởng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Lê Đình Q hiện đang là học sinh lớp 11 tại Trường T3 thường xuyên huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, sau khi phạm tội rất ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình xin Hội đồng xét xử cho cơ hội để bị cáo được sửa sai, được tiếp tục đi học thành người có ích cho xã hội. Đánh giá về tính chất mức độ, hành vi nguy hiểm cho xã hội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo, về hoàn cảnh gia đình và thái độ ăn năn, hối cải của bị cáo, xét thấy bị cáo Lê Đình Q phạm tội lần đầu khi mới 16 tuổi 3 tháng 1 ngày, khi nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều khả năng tự cải tạo. Do đó, với chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội, đồng thời để tạo điều kiện, cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo Lê Đình Q ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đình Q, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Q.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Đình Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đình Q; Sửa bản án sơ thẩm số 72/2023/HSST ngày 28/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đình Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đình Q 11 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 22 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Đình Q cho UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 87, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo Lê Đình Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VT, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Năng